TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2018/QĐST-HNGĐ	*Việt Yên, ngày 10 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị V – sinh năm 1990.

HKTT: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ng – sinh năm 1990.

Trú quán: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Phạm Thị V – sinh năm 1990.

HKTT: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Văn Ng – sinh năm 1990.

Trú quán: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn Ng.

- Về con chung: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn Ng đều xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Thị Bảo T – sinh ngày 12/02/2013 và cháu Nguyễn Tiến P – sinh năm 11/10/2014. Nay vợ chồng ly hôn, chị V và anh Ng cùng thoả thuận giao con chung là cháu Nguyễn Thị Bảo T – sinh ngày 12/02/2013 cho anh Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là cháu Nguyễn Tiến P – sinh năm 11/10/2014 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn Ng cùng thoả thuận vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Toà án giải quyết. Chị Phạm Thị V, anh Nguyễn Văn Ng có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, ruộng canh tác chung, công nợ chung: Chị Phạm Thị V và anh Nguyễn Văn Ng đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, ruộng canh tác và công nợ nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị V xin nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại Biên lai thu số AA/2012/04863 ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Hoàn trả chị Phạm Thị V 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND h. Việt Yên;
- Chi cục THADS h.Việt Yên;
- UBND x. T;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Trung Thông